

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 21/2022/QĐCNHGT-DS

Trà Cú, ngày 01 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Châu Thúy K.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện “Tranh chấp hợp đồng vay” đề ngày 28 tháng 10 năm 2022 của bà Châu Thúy K, sinh năm 1968. Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 11 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ/một phần tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Bà Châu Thúy K, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Người bị kiện: Ông Dương Văn P, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Khóm 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 11 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15 tháng 11 năm 2022 cụ thể như sau:

Ông Dương Văn P thừa nhận còn nợ và đồng ý trả cho bà Châu Thúy K số tiền vốn gốc là 237.500.000 đồng, bà K không yêu cầu tính lãi.

Về thời gian và địa điểm giao trả: Các bên đương sự thống nhất giao cho Cơ quan thi hành án dân sự tổ chức thi hành.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án (tất cả các khoản tiền) theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Sơn Thị Sô Tha